

Số: 678/VSDTTU - ĐTKH  
V/v: Tuyển nghiên cứu sinh khoá 39 năm 2019

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2019

## THÔNG BÁO TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH TIẾN SĨ NĂM 2019

- Kính gửi:** - Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Viện nghiên cứu Y, Dược học;
  - Các Trường Cao đẳng, Đại học Y, Dược;
  - Các Bệnh viện Trung ương;
  - Các Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh/thành phố;
  - Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các tỉnh/thành phố;
  - Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm các tỉnh/thành phố;
  - Các tổ chức, đơn vị làm công tác quản lý, nghiên cứu và chăm sóc sức khỏe.

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; Thông tư số 01/2019/TT-BGDĐT ngày 25/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018;

Căn cứ kế hoạch, chỉ tiêu tuyển nghiên cứu sinh tiến sĩ khoá 39 năm 2019 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương thông báo tuyển nghiên cứu sinh tiến sĩ khoá 39 năm 2019 như sau:

### I. CÁC CHUYÊN NGÀNH, MÃ SỐ VÀ DỰ KIẾN CHỈ TIÊU TUYỂN SINH:

TT	Ngành - Chuyên ngành	Mã số	Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh
<b>I</b>	<b>Y học</b>		
1	Dịch tễ học	9 72 01 17	4
2	Y học dự phòng	9 72 01 63	4
3	Khoa học y sinh	9 72 01 01	3
4	Y tế công cộng	9 72 07 01	5
<b>II</b>	<b>Sinh học</b>		
1	Vi sinh vật học	9 42 01 07	5

**Tổng chỉ tiêu tuyển sinh: 21**

## II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO:

1. Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành tuyển sinh, tốt nghiệp loại giỏi trở lên:

- Thời gian đào tạo: 4 năm học tập trung

2. Thí sinh có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng, chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành tuyển sinh (Danh mục các chuyên ngành đúng, chuyên ngành gần xem tại phụ lục 1):

- Thời gian đào tạo: 3-4 năm học tập trung

## III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH:

- Kết hợp xét tuyển hồ sơ và thi tuyển đề cương nghiên cứu.

## IV. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN:

Thí sinh dự tuyển cần đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ ngành/chuyên ngành phù hợp (*theo phụ lục 1*).

2. Có 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

2. Có đề cương nghiên cứu.

3. Có thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của thí sinh từ ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với thí sinh và am hiểu lĩnh vực mà thí sinh dự định nghiên cứu.

4. Trình độ ngoại ngữ:

4.1. Thí sinh là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

d) Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh):

- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập không phải là tiếng Anh;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- Có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển theo bảng tham chiếu dưới đây:

BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI

STT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2 DELF B2 Diplôme de Langue
5	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 6
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2

4.2. Thí sinh là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

5. Được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã có việc làm) hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ. Đối với người chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện (đóng học phí hàng năm theo quy định; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

## V. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN:

1. Đối tượng ưu tiên: Thí sinh được ưu tiên trong tuyển sinh thuộc những đối tượng sau:

- a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- c) Con liệt sĩ;
- d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Mục này;
- e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Chính sách ưu tiên:

Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên được cộng thêm mười điểm (thang điểm 100) cho tổng số điểm. Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên cũng chỉ được hưởng một lần ưu tiên.

## VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN:

- Lệ phí đăng ký dự tuyển: 60.000 đồng/thí sinh/hồ sơ.
- Lệ phí tiếp nhận và xử lý hồ sơ: 200.000 đồng/thí sinh.
- Lệ phí họp hội đồng xét tuyển sẽ thông báo sau.

## VII. HỌC PHÍ ĐÀO TẠO:

Học phí đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương được thu theo mức trần quy định tại khoản 2,3 Điều 5 của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021.

## VIII. THỜI GIAN XÉT TUYỂN:

- Nhận hồ sơ dự tuyển: từ 07/5/2019 đến ngày 31/7/2019 (trong giờ hành chính, trực tiếp hoặc theo dấu bưu điện).
- Dự kiến xét tuyển vào tháng 8-9/2019.
- Dự kiến thời gian công bố kết quả: trong vòng 1 tháng kể từ ngày tổ chức xét tuyển.

## IX. HỒ SƠ DỰ TUYỂN:

Mỗi thí sinh **nộp 01 bộ đăng ký dự tuyển** đựng trong phong bì hồ sơ A4, các giấy tờ trong túi hồ sơ xếp theo thứ tự sau đây:

1. Bìa hồ sơ dán ngoài phong bì (*theo mẫu phụ lục 2*).
2. Phiếu đăng ký dự xét tuyển (*theo mẫu BM02*).
3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ có công chứng:
  - Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bằng điểm thạc sĩ;
  - Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định.

Lưu ý: Trường hợp thí sinh có văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận (theo quy định tại Quyết định số 21/VBHN-BGDĐT ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

4. Lý lịch khoa học (*theo mẫu BM03*).
5. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp đối với người có việc làm hoặc thư giới thiệu của trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp. Đối với người chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

6. Minh chứng về kinh nghiệm công tác chuyên môn:

Giấy chứng nhận thâm niên công tác của cơ quan quản lý trực tiếp (đối với người có việc làm) hoặc bản sao các Quyết định tuyển dụng/bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động.

7. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp trong thời hạn 6 tháng.

8. Đề cương nghiên cứu (*theo hướng dẫn tại phụ lục 3*).

9. Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học (*theo mẫu BM06*).

10. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học:

- Bản chụp các bài báo khoa học đã công bố, bao gồm: trang bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo.

- Bản chụp các đề tài nghiên cứu khoa học (nếu có), bao gồm: Quyết định phê duyệt/giao đề tài, Quyết định nghiệm thu đề tài, Biên bản nghiệm thu đề tài, tóm tắt kết quả nghiên cứu (tối đa 2 trang A4).

11. Minh chứng đối tượng ưu tiên và các giấy tờ hồ sơ liên quan khác (nếu có).

12. 01 ảnh mới chụp cỡ 4x6cm để trong phong bì ghi rõ tên và địa chỉ người nhận.

Hồ sơ không đầy đủ thủ tục giấy tờ trên sẽ không được Hội đồng tuyển sinh xét duyệt. Không chấp nhận bổ sung hồ sơ, văn bằng chứng chỉ, công trình công bố sau khi dự tuyển.

Hồ sơ và lệ phí tuyển sinh không hoàn lại nếu thí sinh không tham gia dự tuyển.

Biểu mẫu, phụ lục kèm theo xem trên website: <http://www.nihe.org.vn>

**X. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:**

**Phòng Đào tạo Sau đại học – Trung tâm Đào tạo và Quản lý khoa học -  
Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương**

Số 1 Yersin – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

ĐT: (024) 38.211.631

Website: <http://www.nihe.org.vn>

Kính đề nghị các Cơ quan thông báo nội dung xét tuyển nghiên cứu sinh khoá 39 năm 2019 cho các cơ sở trực thuộc để các cán bộ y tế có nguyện vọng hoàn tất thủ tục đăng ký dự tuyển đúng thời hạn.

Trân trọng thông báo.



**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: HCVT, ĐTKH.



**Đặng Đức Anh**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM .....**

Họ và tên người đăng ký: ..... Dân tộc: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Giới tính: .....

Nơi sinh: .....

Quê quán: .....

Cơ quan công tác: .....

Điện thoại nhà riêng: ..... Điện thoại cơ quan: .....

Điện thoại di động: ..... Email: .....

Chuyên ngành đăng ký dự tuyển: .....

Thời gian đào tạo: Học tập trung 3 năm:

Học tập trung 4 năm:

Trình độ ngoại ngữ: .....

Năm tốt nghiệp đại học: ..... Chuyên ngành: ..... Nơi tốt nghiệp: .....

Năm tốt nghiệp cao học: ..... Chuyên ngành: ..... Nơi tốt nghiệp: .....

Thâm niên công tác: .....

Tôi xin đảm bảo những điều ghi trên đây là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký dự xét tuyển nghiên cứu sinh và cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Cơ sở đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi được công nhận trúng tuyển nghiên cứu sinh.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho người dự tuyển nghiên cứu sinh)*

**I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC**

Họ và tên: ..... Giới tính: .....

Ngày tháng năm sinh: ..... Nơi sinh: .....

Quê quán: ..... Dân tộc: .....

Chức vụ, đơn vị công tác trước khi cử đi học: .....

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ hiện nay: .....

Điện thoại nhà riêng: ..... Điện thoại cơ quan: .....

Email: ..... Fax: .....

**II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**

**1. Trung học chuyên nghiệp:**

Hệ đào tạo: ..... Thời gian đào tạo từ: ..... đến .....

Nơi học (trường, thành phố): .....

Ngành học: .....

**2. Đại học:**

Hệ đào tạo: ..... Thời gian đào tạo từ: ..... đến .....

Nơi học (trường, thành phố): .....

Ngành học: .....

Ngày và nơi bảo vệ đồ án, luận án hoặc thi tốt nghiệp: .....

Người hướng dẫn: .....

**3. Thạc sĩ:**

Hình thức đào tạo: ..... Thời gian đào tạo từ: ..... đến .....

Nơi học (trường, thành phố): .....

Ngành học: .....

Tên luận văn: .....

Ngày và nơi bảo vệ luận văn: .....



.....  
Người hướng dẫn: .....

**4. Tiến sĩ:**

Hình thức đào tạo:..... Thời gian đào tạo từ:..... đến .....

Tại: .....

Ngành học: .....

Tên luận án:.....  
.....  
.....

Ngày và nơi bảo vệ luận án:.....  
.....

Người hướng dẫn: .....

**5. Trình độ ngoại ngữ (biết ngoại ngữ gì, mức độ):**  
.....

**6. Học vị, học hàm, chức vụ kỹ thuật được chính thức cấp; số bằng; ngày và nơi cấp:**  
.....  
.....  
.....

**III. Quá trình công tác chuyên môn kể từ khi tốt nghiệp đại học:**

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

**IV. Các công trình khoa học đã công bố:**  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan**

(đối với người dự tuyển là công chức, viên chức)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20...

**Người khai**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**THƯ GIỚI THIỆU ỨNG VIÊN DỰ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH**

*Kính gửi: Cơ sở đào tạo Sau đại học - Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương*

Tên tôi là: .....

Học hàm: ..... Học vị: .....

Chức vụ: .....

Đơn vị công tác: .....

Điện thoại: - Điện thoại cơ quan: .....

- Điện thoại nhà riêng: .....

- Di động: .....

Tôi đã có thời gian tham gia hoạt động chuyên môn với ông/bà: ..... Tôi có một số nhận xét, đánh giá về năng lực, phẩm chất của ông/ bà:....., cụ thể như sau:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

*(Nội dung bản nhận xét phải nêu ý kiến đánh giá về các vấn đề sau: Phẩm chất đạo đức; Năng lực hoạt động chuyên môn; Phương pháp làm việc; Khả năng nghiên cứu; Khả năng làm việc theo nhóm; Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển; Triển vọng phát triển về chuyên môn; Trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên môn phục vụ nghiên cứu khoa học và thực hiện đề tài luận án; Những nhận xét khác)*

Với những phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn như trên, ông/ bà..... hoàn toàn đủ khả năng làm nghiên cứu sinh.

Tôi xin trân trọng giới thiệu ông/ bà: ..... đến Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương để đăng ký xét tuyển nghiên cứu sinh năm .....

Xin trân trọng giới thiệu.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Người giới thiệu**

**BỘ Y TẾ**  
**VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG**

**CÁC QUY ĐỊNH VỀ VĂN BẰNG CHO CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ**

TT	Chuyên ngành	Mã số	Bằng Đại học	Bằng Thạc sĩ	
				Chuyên ngành đúng, phù hợp	Chuyên ngành gần
1	Dịch tễ học	9 72 01 17	Y khoa	Dịch tễ học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Y học dự phòng, Y tế công cộng, Dân số và sức khỏe sinh sản;</li> <li>- Các chuyên ngành y học lâm sàng và cận lâm sàng, Y học cổ truyền, Y học chức năng, Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới, Ký sinh trùng và côn trùng y học, Vi sinh y học.</li> </ul>
2	Y học dự phòng	9 72 01 63	Y khoa	Y học dự phòng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch tễ học, Y tế công cộng, Quản lý bệnh viện, Quản lý y tế, Tổ chức chỉ huy quân y, Dân số và sức khỏe sinh sản, Vi sinh y học;</li> <li>- Các chuyên ngành y học lâm sàng và cận lâm sàng, Y học cổ truyền, Y học chức năng, Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới, Ký sinh trùng và côn trùng y học, Vật lý trị liệu.</li> </ul>
3	Khoa học y sinh	9 72 01 01	Y khoa	Khoa học y sinh, Vi sinh y học, Y học chức năng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lý sinh y học, Y học dự phòng, Ký sinh trùng và côn trùng y học, Huyết học và truyền máu, Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới, Dược lý và độc chất.</li> </ul>
4	Y tế công cộng	9 72 07 01	Y khoa, Y tế công cộng và các ngành học khác	Y tế công cộng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Y học dự phòng, Dịch tễ học, Dinh dưỡng cộng đồng, Nha khoa cộng đồng, Dân số và Sức khỏe sinh sản, Tổ chức chỉ huy quân y, Quản lý y tế, Quản lý bệnh viện, Vi sinh y học, Kinh tế y tế;</li> <li>- Các chuyên ngành y học lâm sàng và cận lâm sàng, Y học cổ truyền, Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới, Ký sinh trùng và côn trùng y học, Y học hình thái, Y học chức năng, Dược lý và độc chất, Lý sinh y học, Điều dưỡng, Dinh dưỡng, Kỹ thuật hình ảnh y học, Vật lý trị liệu.</li> </ul>

<b>Bảng Thạc sĩ</b>					
<b>TT</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Mã số</b>	<b>Bằng Đại học</b>	<b>Chuyên ngành đúng, phù hợp</b>	<b>Chuyên ngành gần</b>
5	Vi sinh vật học	9 42 01 07	Sinh học, Công nghệ Sinh học, Sư phạm Sinh học, Cử nhân kỹ thuật y học, Cử nhân xét nghiệm y học dự phòng, Thú y	Vi sinh vật học, Vi sinh y học	Hóa sinh học, Di truyền học và kỹ thuật di truyền, Y sinh học, Sinh học tế bào và nuôi cấy mô tế bào động vật, Công nghệ sinh học, Sinh học thực nghiệm, Thú y

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ Y TẾ

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

-----\*\*\*\*\*-----

## HỒ SƠ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH TIẾN SĨ KHÓA ..... NĂM 20.....

**Họ và tên thí sinh:**

**Cơ quan công tác:**

**Địa chỉ:**

**Số điện thoại:**

**Tập hồ sơ gồm có:**

1. Phiếu đăng ký dự xét tuyển.
2. Bản sao có công chứng các bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bằng điểm thạc sĩ; các minh chứng về trình độ ngoại ngữ.
3. Lý lịch khoa học.
4. Công văn giới thiệu đi dự tuyển của cơ quan quản lý hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp.
5. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa.
6. Bản sao có công chứng các Quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động hoặc giấy chứng nhận thâm niên công tác của cơ quan quản lý.
7. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Bản chụp các bài báo có liên quan (gồm: trang bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo); các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia.
8. Đề cương nghiên cứu.
9. Thư giới thiệu của các nhà khoa học.
10. Minh chứng đối tượng ưu tiên và các giấy tờ, hồ sơ liên quan khác (nếu có).
11. 01 ảnh mới chụp cỡ 4x6cm để trong phong bì ghi rõ tên và địa chỉ người nhận.

## ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

Đề cương đóng bìa mềm, sử dụng font chữ Times New Roman, cỡ 13-14 của hệ soạn thảo Winword, mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ, giãn dòng đặt chế độ 1,5 lines; lề trên 3,5 cm; lề dưới 3,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2,0 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang giấy. Trang bìa được trình bày theo mẫu ở trang sau.

Đề cương gồm những nội dung chính sau:

1. **Đặt vấn đề:** Tóm lược những nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến đề tài, ý nghĩa thời sự và thực tiễn của đề tài nghiên cứu. Giả thiết và mục tiêu nghiên cứu của đề tài.
2. **Tổng quan:** Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến đề tài luận án; nêu những vấn đề còn tồn tại; chỉ ra những vấn đề mà đề tài luận án cần tập trung nghiên cứu, giải quyết.
3. **Phương pháp nghiên cứu:**
  - Đối tượng/địa điểm/thời gian nghiên cứu.
  - Thiết kế nghiên cứu, cỡ mẫu, chọn mẫu, biến số nghiên cứu, kỹ thuật thu thập thông tin.
  - Tổ chức thực hiện.
  - Không chệch sai số.
  - Đạo đức trong nghiên cứu.
4. **Dự kiến Kết quả**
5. **Dự kiến Bàn luận**
6. **Dự kiến Kết luận**
7. **Dự kiến Kiến nghị.**
8. **Danh mục tài liệu tham khảo:** chỉ bao gồm các tài liệu được trích dẫn, sử dụng trong đề cương.
9. **Kế hoạch nghiên cứu:**
  - Kế hoạch về tiến độ thực hiện.
  - Kế hoạch về tài chính.

*Lưu ý:* Không ghi tên cán bộ hướng dẫn dự kiến đề nghị trong đề cương

MẪU TRANG BÌA ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ Y TẾ

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

-----\*-----  
(Chữ 16)

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH

(Chữ 16)

TÊN ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

(Chữ 18)

**Chuyên ngành:** (Chữ 14)

**Mã số:** (Chữ 14)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

(Chữ 16)

HÀ NỘI – 20.....

(Chữ 14)

**BỘ Y TẾ**  
**VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG**

**PHỤ LỤC 4. DANH SÁCH CÁN BỘ CƠ HỮU ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỚNG DẪN NCS**

TT	Họ và tên (1)	Ngày, tháng, năm sinh (2)	Chức danh khoa học (GS, PGS) (3)	Trình độ đào tạo (TSKH, TS, ThS) (4)	Chuyên môn được đào tạo (5)
1	Đặng Đức Anh	22/02/1964	GS	TS	Vi sinh học
2	Nguyễn Trần Hiến	12/07/1954	GS	TS	Dịch tễ học
3	Vũ Sinh Nam	17/08/1953	GS	TS	Dịch tễ học
4	Phan Thị Ngà	05/01/1960	GS	TS	Vi sinh y học
5	Nguyễn Thị Lan Anh	15/09/1968	PGS	TS	Sinh học phân tử tế bào
6	Trần Như Dương	13/12/1970	PGS	TS	Dịch tễ học
7	Nguyễn Thị Thùy Dương	09/06/1972	PGS	TS	Dịch tễ học
8	Hoàng Thị Thu Hà	18/10/1969	PGS	TS	Vi sinh y học
9	Nguyễn Lê Khánh Hằng	13/04/1977	PGS	TS	Vi sinh vật học
10	Dương Thị Hồng	13/01/1972	PGS	TS	VSXHH&TCYT
11	Lê Thị Phương Mai	24/06/1971	PGS	TS	VSXHH&TCYT
12	Lê Thị Quỳnh Mai	10/08/1967	PGS	TS	Vi sinh y học
13	Hoàng Văn Tân	27/07/1954	PGS	TS	Dịch tễ học
14	Nguyễn Thị Thi Thơ	23/02/1971	PGS	TS	Y tế công cộng
15	Nguyễn Vân Trang	20/07/1976	PGS	TS	Miễn dịch học
16	Nguyễn Anh Tuấn	09/04/1959	PGS	TS	Dịch tễ học
17	Nguyễn Thị Vân Anh	29/08/1971		TS	Y tế công cộng
18	Vũ Trọng Dược	19/09/1976		TS	Dịch tễ học
19	Vũ Hải Hà	29/10/1976		TS	Nghiên cứu bệnh truyền nhiễm
20	Trần Thị Nguyễn Hòa	26/09/1980		TS	Nghiên cứu bệnh truyền nhiễm
21	Trần Huy Hoàng	13/02/1971		TS	Y tế công cộng
22	Trần Quang Huy	19/05/1978		TS	Khoa học vật liệu



TT	Họ và tên (1)	Ngày, tháng, năm sinh (2)	Chức danh khoa học (GS, PGS) (3)	Trình độ đào tạo (TSKH, TS, ThS) (4)	Chuyên môn được đào tạo (5)
23	Đặng Thị Thanh Huyền	05/08/1975		TS	Dịch tễ học
24	Nguyễn Thị Phương Liên	07/12/1977		TS	VSXHH&TCYT
25	Đỗ Phương Loan	18/10/1982		TS	Nghiên cứu bệnh truyền nhiễm
26	Lê Nhật Minh	22/05/1976		TS	Y sinh học
27	Ngũ Duy Nghĩa	27/02/1975		TS	Dịch tễ bệnh truyền nhiễm
28	Trần Vũ Phong	20/09/1968		TS	Y tế công cộng
29	Hoàng Vũ Mai Phương	16/12/1977		TS	Vi sinh y học
30	Vũ Đình Thiêm	17/09/1968		TS	Dịch tễ học
31	Dương Công Thành	29/03/1972		TS	Dịch tễ học
32	Phạm Hồng Thắng	09/02/1971		TS	Vi rút học
33	Nguyễn Thanh Thủy	08/04/1965		TS	VSXHH&TCYT
34	Nguyễn Thị Thu Thủy	08/02/1977		TS	Vi sinh vật học
35	Nguyễn Thị Thương	24/01/1971		TS	Vi sinh y học
36	Nguyễn Đồng Tú	03/01/1977		TS	Vi khuẩn học
37	Lê Anh Tuấn	15/07/1978		TS	Dịch tễ học